

Bản án số: 43/2024/HS-ST

Ngày: 29/7/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Hữu Nhị

- Ông Dương Cao Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Chi, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử hình sự Toà án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2024/TLST-HS, ngày 02 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2024/QĐXXST-HS ngày 18/7/2024 đối với các bị cáo:

1. Trương Quang V; Sinh ngày: 01/5/1994; Giới tính: Nam; Nơi sinh: thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: tổ dân phố F, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Quang L và bà: Nguyễn Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: có 01, Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HS-ST, ngày 05/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt Trương Quang V 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 175 Bộ luật hình sự; ngày 21/5/2024 mới thi hành xong về biện pháp tư pháp truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính 2.700.000 đồng nên chưa được xóa tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H (có mặt).

2. Nguyễn Phi H1; Sinh ngày: 20/9/1995; Giới tính: Nam; Nơi sinh: thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: tổ dân phố H, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H2 và bà: Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Đức D; sinh năm: 1991; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: tổ dân phố A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

2. Bà Trương Thị M; sinh năm: 1990; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: tổ dân phố F, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

*** Người chứng kiến:** Ông Võ Văn V1; sinh năm: 1967; Trú tại: tổ dân phố H, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

Ông Phạm Văn N; sinh năm: 1948; Trú tại: tổ dân phố F, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

*** Tại điểm cầu thành phần hỗ trợ phiên tòa gồm:** đồng chí Trần Trọng Đ, Đ/c Nguyễn Khánh N1, Đ/c Võ Kinh N2 - cán bộ trại tạm giam Công an H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân không có công việc và thu nhập ổn định nên vào ngày 16/4/2024 Trương Quang V rủ Nguyễn Phi H1 mua ma túy về bán kiếm lời, tiền lời từ việc bán ma túy sẽ chia đôi, H1 đồng ý. Trương Quang V và Nguyễn Phi H1 thống nhất V sẽ là người đi mua ma túy về cân và chia rồi đưa cho H1 để đem đi giấu sẵn ở các địa điểm khác nhau, khi có người liên hệ cho V hỏi mua ma túy thì V sẽ cho người mua số tài khoản Momo của V để chuyển tiền mua ma túy vào. Sau khi nhận được tiền thì V sẽ gửi số điện thoại của H1 và người mua ma túy cho nhau để hai bên liên hệ lấy ma túy.

Sáng ngày 17/4/2024, Trương Quang V đi xe buýt ra thành phố V, tỉnh Nghệ An gặp một người đàn ông lái xe ôm không quen biết (không rõ thông tin, địa chỉ) mua 5.000.000 đồng ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, V đưa về nhà chia thành các gói nhỏ có kích thước khác nhau rồi gọi điện thoại cho H1 đến lấy đi giấu, số ma túy còn lại V cất giấu trong nhà để chia bán sau. Khoảng 22 giờ, ngày 25/4/2024 có một người đàn ông không quen biết (không rõ thông tin, địa chỉ) dùng số điện thoại 0862349369 gọi đến số điện thoại 0968279238 của Nguyễn Phi H1 hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá, H1 cho người này số tài khoản của V và bảo lúc nào chuyển tiền xong thì báo cho H1 nhưng không thấy người này gọi lại. Đến khoảng 15 giờ, ngày 26/4/2024 người đàn ông trên tiếp tục gọi cho H1 hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá, H1 đồng ý và nói người này chuyển tiền vào số tài khoản 0968279238, Ngân hàng thương mại cổ phần Q mang tên Nguyễn Phi H1. Lúc này, Nguyễn Phi H1 cầm lấy 01 gói ma túy đá dự định đem đi giấu sẵn cho người mua ma túy đến lấy. Khi Nguyễn Phi H1 vừa đi bộ ra trước nhà của mình tại số nhà A, ngõ B, đường M thuộc Tổ dân phố H, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh thì bị lực lượng Công an thành phố H phát hiện thu giữ trong lòng bàn tay phải của H1 đang cầm 01 bọc băng dính màu đen, bên trong bọc nhiều lớp nylon màu trắng bọc 01 túi nylon trong suốt, kích thước (1,7x2)cm chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy (ký hiệu M1). Nguyễn Phi H1 khai nhận đó là ma túy đá được Trương Quang V đưa cho H1 để cùng V bán kiếm lời. Công an thành phố H đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng. Đồng thời, Công an thành phố H tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Phi H1 phát hiện, thu giữ 01 lọ nhựa kích thước (7x4)cm, bên ngoài lọ nhựa được dán băng dính màu đen, bên

trong có 01 bọc băng dính màu đen, bọc nhiều lớp nilon màu trắng, bọc 01 túi nilon trong suốt, kích thước (1,5x2)cm chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy (ký hiệu M2); một số dụng cụ phục vụ việc cất giấu ma túy để bán và để sử dụng ma túy. Nguyễn Phi H1 khai nhận đó là ma túy đá được Trương Quang V đưa cho H1 để cùng V bán kiếm lời.

Vào hồi 20 giờ 30 phút, ngày 26/4/2024, Công an thành phố H ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Quang V tại số nhà E, ngõ I, đường P, tổ dân phố F, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh phát hiện, thu giữ trong túi quần phía sau bên trái V đang mặc 01 túi nilon trong suốt, kích thước (5x7,5)cm đựng chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy đá (ký hiệu M3) và một số dụng cụ phục vụ việc chia ma túy để bán. Trương Quang V khai nhận đó là ma túy đá V tàng trữ nhằm mục đích để bán kiếm lời.

Quá trình điều tra mở rộng, Cơ quan Công an thành phố H xác định ngoài hành vi phạm tội nêu trên, Trương Quang V và Nguyễn Phi H1 còn 02 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ 40 phút, ngày 19/4/2024, Nguyễn Đức D (sinh năm 1991, trú tại: tổ dân phố A, thị trấn T, tỉnh Hà Tĩnh) dùng số điện thoại 0774441846 gọi đến số điện thoại 0976390998 của Trương Quang V hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, V đồng ý và nói D chuyển tiền qua ứng dụng M1 đến tài khoản mang tên Trương Quang V. Sau khi gọi điện thoại cho V, Nguyễn Đức D sử dụng tài khoản Momo của D chuyển 500.000 đồng đến tài khoản Momo của V và gọi điện thoại lại cho Vũ b đã chuyển tiền. Trương Quang V nói D gọi đến số điện thoại 0968279238 cho Nguyễn Phi H1 để lấy ma túy. Lúc này, Nguyễn Đức D gọi điện thoại cho H1 báo đã gọi cho V rồi, H1 nói với D ma túy được cất giấu sau biển ghi Bác sỹ Hoàng trong Ngõ B, đường N, phường T, thành phố H. Sau đó, Nguyễn Đức D điều khiển chiếc xe mô tô BKS: 38H2-0190 đi đến vị trí mà H1 hướng dẫn lấy gói ma túy đá đi về khu vực gần đường tránh thị trấn T, huyện T một mình sử dụng hết.

Lần thứ hai: Khoảng 21 giờ 40 phút, ngày 21/4/2024, Nguyễn Đức D tiếp tục dùng số điện thoại 0774441846 gọi đến số điện thoại 0976390998 của Trương Quang V hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, V đồng ý và nói D chuyển tiền qua ứng dụng M1 đến tài khoản mang tên Trương Quang V. Sau khi gọi điện thoại cho V, Nguyễn Đức D sử dụng tài khoản Momo của D chuyển 500.000 đồng đến tài khoản Momo của V và gọi điện thoại lại cho Vũ b đã chuyển tiền. Trương Quang V nói D gọi đến số điện thoại 0968279238 cho Nguyễn Phi H1 để lấy ma túy. Lúc này, Nguyễn Đức D gọi điện thoại cho H1 báo đã gọi cho V rồi, H1 nói với D ma túy được cất giấu sau biển Ngõ A, đường N, thuộc Tổ dân phố A, phường T, thành Phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau đó, Nguyễn Đức D điều khiển xe mô tô BKS: 38H2 -0190 đi đến vị trí mà H1 hướng dẫn lấy gói ma túy đá cất giấu ở phía dưới yên xe mô tô BKS: 38H2 -0190. Khi Nguyễn Đức D vừa ngồi lên xe để đi tìm nơi sử dụng thì bị Công an thành phố H kiểm tra, bắt quả tang thu giữ phía dưới yên xe mô tô có 01 gói nilon, bên trong bọc 01 túi nilon trong suốt chứa 0,2531 gam ma túy Methamphetamine. Nguyễn Đức D khai nhận đó là ma túy đá của D vừa mua của Trương Quang V và Nguyễn Phi H1 để sử dụng.

Kết luận giám định số 630/KL-KTHS, ngày 03/5/2024 của Phòng K, Công an tỉnh H kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 túi nilon trong suốt, kích thước (1,7 x2)cm (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,4644 gam; Chất tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 túi nilon trong suốt, kích thước (1,5 x2)cm (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,2318 gam; Chất tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 túi nilon trong suốt, kích thước (5x7,5)cm (ký hiệu M3) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 2,4900 gam.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKS-TPHT ngày 28/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Trương Quang Vũ, Nguyễn Phi Hoàng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Quang V từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2024; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H1 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2024.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trương Quang V, Nguyễn Phi H1 mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích thu lợi. Vì vậy, cần áp dụng khoản 5 Điều 251, khoản 2, 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung phạt tiền các bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. Về chứng cứ xác định tội danh:

2.1. Tại phiên tòa, Trương Quang V, Nguyễn Phi H1 khai nhận: Từ ngày 19/4/2024 đến ngày 26/4/2024, trên địa bàn phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Trương Quang V và Nguyễn Phi H1 đã 03 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thu giữ 0,7175 gam ma túy Methamphetamine. Tiến hành khám xét chỗ ở của Trương Quang V thu giữ 2,4900 gam ma túy Methamphetamine và khám xét chỗ ở của Nguyễn Phi H1 thu giữ 0,2318 gam ma túy Methamphetamine, đều nhằm mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy Trương Quang V mua bán trái phép là 3,4393 gam ma túy Methamphetamine và Nguyễn Phi H1 mua bán trái phép là 0,9493 gam ma túy Methamphetamine. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Quang V và Nguyễn Phi H1; kết luận giám định số 630/KL-KTHS, ngày 03/5/2024 của Phòng K, Công an tỉnh H. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Hành vi của bị cáo Trương Quang V, Nguyễn Phi H1 là mua ma túy về chia thành các gói nhỏ để bán lại cho các đối tượng sử dụng trên địa bàn nhằm mục đích thu lợi. Hành vi trên của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội Trương Quang V, Nguyễn Phi H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

2.2. Đối với Nguyễn Đức D là người mua ma túy của Trương Quang V và Nguyễn Phi H1, vào ngày 21/4/2024 bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Ngày 26/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh đã ra Quyết định khởi tố vụ án số 23, Quyết định khởi tố bị can số 43 đối với Nguyễn Đức D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy bằng một vụ án khác để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

2.3. Đối với khối lượng 2,4900 gam ma túy Methamphetamine thu giữ của Trương Quang V là do V mua về, Nguyễn Phi H1 không góp tiền, không biết khối lượng ma túy V mua là bao nhiêu, ở đâu và của ai. Đồng thời, khối lượng ma túy trên Trương Quang V cất giấu nhằm mục đích để V bán kiếm lời. Vì vậy, Nguyễn Phi H1 không phải chịu trách nhiệm đối với khối lượng 2,4900 gam ma túy Methamphetamine thu giữ của Trương Quang V là phù hợp.

2.4. Đối với người đàn ông lái xe ôm ở thành phố V, tỉnh Nghệ An là người bán ma túy cho Trương Quang V, do V không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để điều tra, xử lý là có căn cứ.

2.4. Đối với người đàn ông có số điện thoại 0862349369 là người liên hệ mua ma túy vào ngày 26/4/2024. Quá trình điều tra xác định người này chưa thực hiện việc chuyển tiền vào số tài khoản mà Nguyễn Phi Hoàng cung c. Đồng thời, cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã gửi văn bản đề nghị Tập đoàn V2 (V3) cung cấp thông tin đăng ký thuê bao 0862349369 nhưng đến nay

chưa có kết quả nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố H tách để tiếp tục điều tra làm rõ sau là phù hợp.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:*

3.1. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: đây là vụ án đồng phạm, trong đó Trương Quang V là người khởi xướng, chủ mưu thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, còn Nguyễn Phi H1 là đồng phạm với vai trò thực hành.

3.2. Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Bị cáo Trương Quang V có 01 tiền án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Phi H1 không có tình tiết tăng nặng. Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Phi H1 có thời gian tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân tại Trung đoàn Cảnh sát bảo vệ mục tiêu CT, KT, VH-XH, KH-KT (E31) – Bộ tư lệnh Cảnh sát cơ động – Bộ C, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

3.3. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Trương Quang V có một tiền án chưa được xóa án tích, các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, phải được xử lý nghiêm, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục và cải tạo đối với các bị cáo. Tuy nhiên, khi xem xét lượng hình, cần cho các bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật, giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho các bị cáo. Bởi, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị cáo Nguyễn Phi H1 có thời gian tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân.

[4]. *Về hình phạt bổ sung:* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bổ sung phạt tiền các bị cáo mỗi bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy: theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, sống phụ thuộc gia đình và hiện đang bị tạm giam. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5]. *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị đối với bị cáo Trương Quang V là tương đối thỏa đáng, đối với Nguyễn Phi H1 là thỏa đáng.

[6]. *Về xử lý vật chứng:*

6.1. Cần áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 0,6430 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định), 01 bọc băng dính màu đen, bên trong bọc nhiều lớp nilon màu trắng bọc 01 túi nilon trong suốt, kích thước (1,7x2)cm; 01 lọ nhựa kích thước (7x4)cm, bên ngoài lọ nhựa được dán băng dính màu đen, bên trong có 01 bọc băng dính màu đen, bọc nhiều lớp nilon màu

trắng, bọc 01 túi nilon trong suốt, kích thước (1,5x2)cm; 01 thẻ sim: 0968279238; 01 cuộn màng co trong suốt màu trắng, kích thước (3,5 x 5,5)cm; 01 cuộn băng dính màu đen đường kính 07cm; 01 chai nhựa màu trắng không có nhãn mác, có nắp nhựa màu xanh, trên bề mặt nắp nhựa được đục 02 lỗ, một lỗ gắn một đầu công thủy tinh, một lỗ gắn bằng ống thủy tinh; 01 bật lửa gas màu đỏ thu giữ của Nguyễn Phi H1; 2,4252 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định), 01 túi nilon trong suốt, kích thước 5x7,5cm, 01 thẻ sim 0976390998; 01 hộp giấy hình vuông màu trắng, kích thước (10 x10)cm, bên trong có: 15 túi nilon trong suốt, có cùng kích thước (4,2 x7)cm và 27 túi nilon trong suốt, có cùng kích thước (1,6 x3)cm; Miếng băng dính 3M màu xanh đen, kích thước (1 x 2 x6)cm thu giữ của Trương Quang V là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng và vật Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ. Truy thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng tại Trương Quang V, Nguyễn Phi H1 đây là tiền thu lợi bất chính do mua bán trái phép chất ma túy mà có (trong đó: truy thu tại Trương Quang V số tiền 800.000 đồng, Nguyễn Phi H1 số tiền 200.000 đồng. Do chị Trương Thị M (chị gái của bị cáo V) đã nộp thay cho bị cáo Trương Quang V số tiền 800.000 đồng, nên cần tiếp tục truy thu tại bị cáo Nguyễn Phi H1 số tiền 200.000 đồng); Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI Y6p, màu tím; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu ghi, số IMEI: 354450064266223 của Nguyễn Phi H1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro, màu tím; 01 cân điện tử tiêu ly màu ghi bạc của Trương Quang V đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

6.2. Cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: trả lại cho bị cáo Trương Quang V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, IMEI1: 357266092319678; IMEI2: 357266092446836 đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại trên để đảm bảo cho việc thi hành án.

[7]. *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố Trương Quang V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”,

Xử phạt Trương Quang V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 26/4/2024.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố Nguyễn Phi H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”,

Xử phạt Nguyễn Phi H1 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 26/4/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 0,6430 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định), 01 bọc băng dính màu đen, bên trong bọc nhiều lớp nilon màu trắng bọc 01 túi nilon trong suốt, kích thước (1,7x2)cm; 01 lọ nhựa kích thước (7x4)cm, bên ngoài lọ nhựa được dán băng dính màu đen, bên trong có 01 bọc băng dính màu đen, bọc nhiều lớp nilon màu trắng, bọc 01 túi nilon trong suốt, kích thước (1,5x2)cm; 01 thẻ sim: 0968279238; 01 cuộn màng co trong suốt màu trắng, kích thước (3,5 x 5,5)cm; 01 cuộn băng dính màu đen đường kính 07cm; 01 chai nhựa màu trắng không có nhãn mác, có nắp nhựa màu xanh, trên bề mặt nắp nhựa được đục 02 lỗ, một lỗ gắn một đầu công thủy tinh, một lỗ gắn bằng ống thủy tinh; 01 bật lửa gas màu đỏ thu giữ của Nguyễn Phi H1; 2,4252 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định), 01 túi nilon trong suốt, kích thước 5x7,5cm, 01 thẻ sim 0976390998; 01 hộp giấy hình vuông màu trắng, kích thước (10 x10)cm, bên trong có: 15 túi nilon trong suốt, có cùng kích thước (4,2 x7)cm và 27 túi nilon trong suốt, có cùng kích thước (1,6 x3)cm; Miếng băng dính 3M màu xanh đen, kích thước (1 x 2 x6)cm thu giữ của Trương Quang V. Truy thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng tại Trương Quang V, Nguyễn Phi H1 đây là tiền thu lợi bất chính do mua bán trái phép chất ma túy mà có (trong đó: truy thu tại Trương Quang V số tiền 800.000 đồng, Nguyễn Phi H1 số tiền 200.000 đồng. Do chị Trương Thị M (chị gái của bị cáo V) đã nộp thay cho bị cáo Trương Quang V số tiền 800.000 đồng, tiếp tục truy thu tại bị cáo Nguyễn Phi H1 số tiền 200.000 đồng); Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI Y6p, màu tím; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu ghi, số IMEI: 354450064266223 của Nguyễn Phi H1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro, màu tím; 01 cân điện tử tiểu ly màu ghi bạc của Trương Quang V.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Trương Quang V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, IMEI1: 357266092319678; IMEI2: 357266092446836 đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại trên để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/6/2024 giữa cán bộ Công an thành phố H và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Trương Quang V, Nguyễn Phi H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự: các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQĐT CATP Hà Tĩnh;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Dũng